Việc làm xanh là gì và có mấy loại?

29/07/2014 8:51:33 AM **Việc làm xanh là những việc làm trong các ngành nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và quản lý đóng góp vào bảo vệ và giữ gìn chất lượng môi trường, đảm bảo cho xã hội phát triển bền vững, thực hiện công bằng, bình đẳng cho mọi người.**

Việc làm xanh bao gồm bốn loại: xanh hóa việc làm hiện tại; chế tạo thiết bị, dụng cụ bảo vệ môi trường; phát triển những ngành nghề xanh mới; những việc làm được tạo ra để giảm thiểu và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.



Các nghiên cứu mới nhất của ILO cho thấy tiềm năng lớn tạo các việc làm xanh trong lĩnh vực năng lượng tái sinh, giao thông vận tải bền vững, tân trang các tòa nhà, xử lý bền vững và tái sử dụng các phế thải, đồng thời ghi nhận các tác động tích cực quan trọng của việc làm xanh trong các chính sách ngắn, trung và dài hạn, các điều kiện lao động cũng như bình đẳng giới trong việc làm xanh. Các nước cần có các chương trình giáo dục và đào tạo tương thích, với các kỹ năng cần thiết phù hợp cho việc làm xanh. Tiềm năng tạo việc làm xanh là rất lớn nhưng chưa được tận dụng ở hầu hết các nước trên thế giới.  
  
Sự nóng lên trên phạm vi toàn cầu gây ra bởi tiêu thụ nhiên liệu ở các nước phát triển cho thấy cần thay đổi sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, xanh hóa nền kinh tế. Tuy nhiên, thế giới chỉ có thể tránh biến đổi khí hậu nguy hiểm nếu các nước đang phát triển cũng hạn chế sự gia tăng phát thải khí nhà kính và sau một thời gian sẽ bắt đầu cắt giảm lượng khí thải.  
  
Thực tế, tăng trưởng xanh là một con đường cho phép đảm bảo phát triển bền vững. Là một nước thu nhập trung bình, Việt Nam đang đối mặt với một số thách thức mới trong việc duy trì tăng trưởng kinh tế và đảm bảo công bằng xã hội. Điều quan trọng là cần đầu tư cho việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên rừng, để đảm bảo các dịch vụ hệ sinh thái; nâng cao năng suất lao động, tăng tiền lương, thu nhập và mức sống cho người lao động.  
  
Việt Nam cần thực hiện những bước đi đầu tiên đúng hướng cho tăng trưởng xanh. Ví dụ, phát triển bền vững được lồng ghép trong các kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội trong mười năm tới. Chúng ta đã trải qua gần hai thập kỷ tăng trưởng nhanh, mang lại những tiến bộ đáng kể trong kinh tế và giải quyết các vấn đề xã hội cũng như trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược. Tuy nhiên, cần sự quan tâm tới các mục tiêu về môi trường, chẳng hạn như cung cấp nước sạch, vệ sinh môi trường; giảm mức độ thải loại carbon trên mỗi đơn vị GDP.  
  
Chiến lược tăng trưởng xanh sẽ cho phép huy động nguồn lực tài chính công và tư nhân cũng như đổi mới công nghệ, đặc biệt là trong khuôn khổ hợp tác quốc tế về biến đổi khí hậu sẽ giúp nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, tăng việc sử dụng năng lượng tái tạo, giảm ô nhiễm nước và không khí. Tăng trưởng xanh cũng tạo điều kiện cho việc bảo vệ rừng và tăng năng suất nông nghiệp. Ngoài ra, tăng trưởng xanh sẽ gia tăng cơ hội để phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao, như sáng tạo các công nghệ và nghiên cứu tạo việc làm xanh. Việt Nam cần thực hiện hài hòa các mục tiêu phát triển kinh tế với phát triển xã hội, giữa con người và môi trường. Phát triển để cải thiện cuộc sống và sinh kế của nhóm đối tượng có hoàn cảnh khó khăn và dễ bị tổn thương; cải thiện chất lượng tăng trưởng và chuyển dịch cấu trúc kinh tế, bảo vệ môi trường và khôi phục vốn tự nhiên để đạt được một tương lai bền vững cho tất cả mọi người.  
  
Cần khẳng định rõ ràng rằng một nền kinh tế xanh sẽ góp phần vào việc bảo vệ sức khỏe của người lao động, hỗ trợ thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, tăng trưởng thu nhập, đảm bảo việc làm bền vững và xóa đói giảm nghèo. Việt Nam đang xây dựng Chiến lược tăng trưởng xanh cho giai đoạn từ nay đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2050, với quan điểm tăng trưởng xanh là một phần quan trọng của định hướng chiến lược phát triển bền vững của Việt Nam; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thông qua tái cơ cấu nền kinh tế, điều chỉnh mô hình tăng trưởng; giảm phát thải khí nhà kính, giảm thiểu biến động khí hậu; tạo việc làm và cải thiện cuộc sống.  
  
Tăng trưởng xanh ở Việt Nam là sự tăng trưởng dựa trên quá trình thay đổi mô hình tăng trưởng, tái cơ cấu nền kinh tế nhằm nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại để sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến động khí hậu, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế một cách bền vững. Với mục tiêu là khuyến khích các ngành kinh tế sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên với giá trị tăng cao, hạn chế tiến tới xóa bỏ các ngành sử dụng lãng phí tài nguyên thiên nhiên, gây ô nhiễm môi trường; Ứng dụng và phát triển công nghệ hiện đại nhằm sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, giảm phát thải khí nhà kính, góp phần ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu; Nâng cao đời sống nhân dân thông qua việc tạo thêm việc làm từ các ngành công nghiệp xanh và cải thiện chất lượng cuộc sống, xây dựng lối sống thân thiện với môi trường.  
  
Dự báo đến năm 2020, Việt Nam sẽ giảm tiêu hao năng lượng tính trên GDP từ 2,5%-3,0% mỗi năm, giảm cường độ phát thải khí nhà kính từ 10% đến 15% so với năm 2010; sản phẩm ứng dụng công nghệ cao đạt 42%-45% trong GDP. Giảm lượng phát thải khí nhà kính trong các hoạt động năng lượng từ 10% đến 20% cho giai đoạn từ nay đến năm 2020 và từ 35% đến 45% cho giai đoạn 2020-2030. Giá trị sản phẩm các ngành công nghệ cao trong GDP đạt 42%-45% (đến năm 2020) và 80% (đến năm 2030).  
  
Để góp phần xây dựng nền kinh tế xanh, tăng trưởng xanh, cán bộ, đoàn viên công đoàn, CNLĐ cần nhận thức đúng về tiềm năng và tác dụng của việc làm xanh và kiến nghị chính phủ tăng cường việc làm xanh trong quá trình chuyển sang nền kinh tế xanh để giúp tăng cường sức mạnh của nền kinh tế và đảm bảo bình đẳng xã hội. Vì việc làm xanh là việc làm có chất lượng được tạo ra khi giảm các tác động môi trường của sản xuất công nghiệp và các lĩnh vực sản xuất khác của nền kinh tế.  
  
Với chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích của người lao động, các cấp công đoàn nhận thức rõ rằng kinh tế xanh là rất cần thiết, là biện pháp khắc phục khủng hoảng sinh thái. Tuy nhiên, việc ứng dụng các công nghệ mới thân thiện với môi trường, công nghệ về năng lượng tái tạo, tái sinh, công nghệ sạch, hiện đại làm tăng năng suất lao động nhưng sẽ dẫn đến nguy cơ cắt giảm việc làm, chuyển đổi cách thức làm việc, đòi hỏi phải đào tạo lại, gây khó khăn cho người lao động. Những thách thức từ việc làm xanh là không nhỏ, nhất là đối với các nước đang phát triển. Vì vậy, Công đoàn cần tham gia một cách thiết thực, hiệu quả với Chính phủ trong quá trình xây dựng chiến lược phát triển xanh, xây dựng nền kinh tế xanh, việc làm xanh để vừa tăng cường sức mạnh của nền kinh tế, vừa tạo bình đẳng trong xã hội, đảm bảo có đủ việc làm cho người lao động và sự phát triển bền vững của đất nước.  
  
Nhiệm vụ các cấp công đoàn là tuyên truyền nâng cao nhận thức cho công nhân, lao động về việc làm xanh; tham gia đánh giá tiềm năng việc làm xanh, những bất ổn về việc làm tiềm ẩn trong việc thay đổi mô hình tăng trưởng, tái cấu trúc các ngành, sử dụng công nghệ thân thiện môi trường; tham gia xây dựng kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho việc làm xanh nhằm xây dựng đội ngũ chuyên môn kỹ thuật cao từ cán bộ quản lý, cán bộ nghiên cứu khoa học đến công nhân lành nghề; tham gia xanh hóa nơi làm việc.  
  
Công đoàn cơ sở vận động CNVCLĐ chấp hành tốt Luật Bảo vệ môi trường, tham gia các hoạt động về Ngày môi trường thế giới, vận động và tham gia trồng cây, bảo vệ rừng; vận động xây dựng hệ thống xử lý nước thải, xử lý ô nhiễm môi trường nước, chất thải rắn, trong mỗi doanh nghiệp, khu dân cư. Kết hợp bảo vệ môi trường với an toàn vệ sinh lao động, cải thiện môi trường và điều kiện lao động.  
  
Các trường, viện nghiên cứu trong hệ thống Công đoàn đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu về chống ô nhiễm môi trường; giảm độc hại, tiếng ồn, các kỹ thuật làm trong sạch môi trường khu công nghiệp, sử dụng vật liệu tái tạo, năng lượng sạch; nghiên cứu nâng cao hiệu quả công tác an toàn vệ sinh lao động; nghiên cứu về tăng trưởng xanh, kinh tế xanh để tạo nhiều việc làm xanh cho người lao động.

***TS Lê Thanh Hà, Viện Công nhân - Công đoàn***

Tiềm năng tạo việc làm xanh ở Việt Nam (P7)

08/03/2016 8:49:03 AM **Trong Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, Chính phủ, các cấp, các ngành cần đặc biệt lưu ý đến việc phát triển các ngành kinh tế trọng điểm xanh để tạo thêm việc làm, nâng thu nhập; Chú trọng xây dựng và ban hành tiêu chuẩn về ngành kinh tế, các sản phẩm dán nhãn xanh/sinh thái; Có chính sách ưu đãi đối với nghiên cứu khoa học  – công nghệ và phát triển, sản xuất và khuyến khích tiêu dùng các sản phẩm xanh;…**

[***>>****Tiềm năng tạo việc làm xanh ở Việt Nam (P6)*](http://moitruong.com.vn/phat-trien-ben-vung/kinh-te-xanh/tiem-nang-tao-viec-lam-xanh-o-viet-nam-p6--16072.htm)[*>> Tiềm năng tạo việc làm xanh ở Việt Nam (P5)*](http://moitruong.com.vn/phat-trien-ben-vung/kinh-te-xanh/tiem-nang-tao-viec-lam-xanh-o-viet-nam-p5--16063.htm)[***>>****Tiềm năng tạo việc làm xanh ở Việt Nam (P4)*](http://moitruong.com.vn/phat-trien-ben-vung/kinh-te-xanh/tiem-nang-tao-viec-lam-xanh-o-viet-nam-p4--16051.htm)[***>>****Tiềm năng tạo việc làm xanh ở Việt Nam (P3)*](http://moitruong.com.vn/phat-trien-ben-vung/kinh-te-xanh/tiem-nang-tao-viec-lam-xanh-o-viet-nam-p3--16043.htm)[***>>****Tiềm năng tạo việc làm xanh ở Việt Nam (P2)*](http://moitruong.com.vn/phat-trien-ben-vung/kinh-te-xanh/tiem-nang-tao-viec-lam-xanh-o-viet-nam-p2--16035.htm)[***>>****Tiềm năng tạo việc làm xanh ở Việt Nam (P1)*](http://moitruong.com.vn/phat-trien-ben-vung/kinh-te-xanh/tiem-nang-tao-viec-lam-xanh-o-viet-nam-p1--16032.htm)  
  
**Phát triển các ngành công nghiệp xanh**  
  
Trong bối cảnh công nghiệp hóa chưa cao, Việt Nam có nhiều điều kiện tốt để có thể trở thành một nền [*công nghiệp xanh*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=c%C3%B4ng%20nghi%E1%BB%87p%20xanh). Nhưng để xây dựng ngành công nghiệp xanh và tăng trưởng bền vững, Việt Nam cần đặt ra các mục tiêu cụ thể và sớm đi vào thực hiện như nhiều nước đã từng làm (Đan Mạch, Đức, Hàn Quốc, Ấn Độ,,..), theo hướng thực thi sản xuất “sạch”, sử dụng năng lượng hiệu quả, giảm thiểu và quản lý chất thải một cách bền vững.

  
*Kinh tế xanh phải là nền kinh tế lấy con người làm trung tâm, trong đó chínhsách tạo ra các nguồn lực mới về tăng trưởng kinh tế bền vững và bình  đẳng.*

Nhà nước cần tăng cường hỗ trợ về cơ chế, chính sách, nhằm khuyến khích doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư vào các ngành công nghiệp thân thiện với môi trường, ngoài ra cũng cần có những chính sách cụ thể, vừa có “thưởng” vừa có “phạt” đối với các doanh nghiệp trong việc vừa phát triển kinh tế, thu lợi nhuận vừa ưu tiên [*bảo vệ môi trường*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=b%E1%BA%A3o%20v%E1%BB%87%20m%C3%B4i%20tr%C6%B0%E1%BB%9Dng).    
  
Chiến lược phát triển ngành công nghiệp xanh sẽ giúp định hướng phát triển những ngành công nghiệp theo hướng tạo ra giá trị cao, công nghệ cao, công nghiệp tri thức và công nghiệp thẩm mỹ với các chuỗi giá trị mềm… Việc làm “xanh” hóa công nghiệp không chỉ là các [*vấn đề môi trường*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=v%E1%BA%A5n%20%C4%91%E1%BB%81%20m%C3%B4i%20tr%C6%B0%E1%BB%9Dng), an toàn sản xuất, an toàn sản phẩm mà còn đòi hỏi năng lực sáng tạo để có thể phát triển những ngành công nghiệp mới mang lại giá trị xanh nhiều hơn.  
  
Năm 1999, Việt Nam đã ký Tuyên ngôn về sản xuất sạch hơn, đến nay hàng trăm cơ sở sản xuất ở nhiều ngành và nhiều địa phương của Việt Nam đang thực hiện[*sản xuất sạch hơn*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=%20s%E1%BA%A3n%20xu%E1%BA%A5t%20s%E1%BA%A1ch%20h%C6%A1n). Nhưng gần đây ở nước ta bỗng dưng xuất hiện một số dự án về sắt thép và khai khoáng mà không có sự kiểm soát về môi trường.  
  
Các dự án như vậy không những là mối nguy, thậm chí là hiểm họa sinh thái, mà còn làm cạn kiệt [*nguồn tài nguyên*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=ngu%E1%BB%93n%20t%C3%A0i%20nguy%C3%AAn) dự trữ cho tương lai. Việc cấp phép khai thác tùy tiện đang tạo ra lổ hổng cho các nước khác đẩy công nghiệp “giá trị thấp” và “ô nhiễm” sang nước ta. Đây là vấn đề đáng báo động trong quá trình cạnh tranh thu hút FDI.  
  
Trong tình thế của một đất nước đang phát triển, việc du nhập và phát triển công nghiệp luôn là điều cần thiết, tuy nhiên chúng ta không du nhập hay mời gọi đầu tư một cách thiếu suy xét, vì không loại trừ khả năng nhà đầu tư mang vào những công nghệ, thiết bị lạc hậu hay những công đoạn sản xuất có giá trị thấp và mức ô nhiễm cao. Chính vì vậy những người có trách nhiệm cần phải luôn tỉnh táo và suy xét vấn đề đầu tư FDI một cách sáng suốt.  
  
**Phát triển các ngành năng lượng xanh**  
  
Rất nhiều vấn đề về [*môi  trường*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=m%C3%B4i%20%20tr%C6%B0%E1%BB%9Dng) mà chúng ta đang phải đối mặt ngày hôm nay phát sinh từ việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch: hiện tượng nóng lên toàn cầu, sự xuống cấp của chất lượng không khí, mưa axit và tràn dầu. Có thể nói việc làm chủ nguồn năng lượng và nhiên liệu là chính sách hàng đầu của tất cả các quốc gia ngày nay, kể cả năng lượng và nhiên liệu xanh. Bên cạnh đầu tư nghiên cứu năng lượng và nhiên liệu xanh, cũng rất cần các nỗ lực để quảng bá ý thức tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm nhiên liệu, xanh hóa các sản phẩm và nguồn cung năng lượng.  
  
Năng lượng Mặt Trời, pin nhiên liệu, nhiên liệu hydro, khí thiên nhiên hóa lỏng và nhiên liệu sinh học đang là những hướng ứng dụng năng lượng xanh trong tương lai. Việt Nam có nhiều lợi thế về mặt phát triển năng lượng xanh để giảm thiểu [*ô nhiễm môi trường*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=%C3%B4%20nhi%E1%BB%85m%20m%C3%B4i%20tr%C6%B0%E1%BB%9Dng).  
  
Chúng ta có thể hy vọng rằng trong một tương lai không xa, toàn bộ các hệ thống xe buýt nội thành tại thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội sẽ sử dụng 100% khí thiên nhiên, chủ yếu được sản xuất từ nguồn khí đốt của các mỏ dầu khí trong nước. Mặt khác, xăng sinh học trên nền tảng bổ sung ethanol là giải pháp quan trọng nhằm giảm tiêu thụ [*nhiên liệu*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=nhi%C3%AAn%20li%E1%BB%87u) hóa thạch và giảm  
  
lượng khí thải cho các loại động cơ. Với ưu thế của Việt Nam là một nước có khí hậu nhiệt đới thuận lợi cho phát triển nông nghiệp, việc gia tăng năng suất cây trồng dựa trên sự phát triển của công nghệ sinh học có thể là tiền đề để nâng cao sản lượng etanol và xăng sinh học, giúp cân bằng với nhiên liệu hóa thạch. Chúng ta cũng có thể tận dụng nhiều phế phẩm trong nông lâm nghiệp và hải sản để chuyển hóa thành [*năng lượng*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=n%C4%83ng%20l%C6%B0%E1%BB%A3ng)không gây ô nhiễm.  
  
Ví dụ, một trong những nhiên liệu xanh mà chúng ta có thể phát triển là chế biến [*chất thải*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=ch%E1%BA%A5t%20th%E1%BA%A3i) mỡ cá basa thành điêzen sinh học, với tiềm năng tạo ra hàng trăm nghìn tấn nhiên liệu, đồng thời góp phần giải quyết đầu ra, nâng cao giá trị cho chất thải mỡ cá với khối lượng lên đến hàng triệu tấn mỗi năm.  
  
**Phát triển ngành nông nghiệp xanh**  
  
Cuộc cách mạng xanh vào thập niên 1960 đã chuyển đổi toàn bộ ngành nông nghiệp, giúp sản lượng nông nghiệp trên  thế giới theo kịp đà tăng dân số. Ngày nay, nông nghiệp xanh không chỉ tạo ra những [*sản phẩm sạch*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=s%E1%BA%A3n%20ph%E1%BA%A9m%20s%E1%BA%A1ch) và tốt mà còn là yếu tố quan trọng cho sự ổn định kinh tế xã hội.  
  
Mục tiêu của nông nghiệp xanh là gia tăng năng suất cây trồng/vật nuôi, đồng thời bảo đảm các giá trị “Xanh” đối với môi trường và “An toàn” đối với con người. Với công nghệ sinh học, phân bón sinh học, hoạt chất sinh học quản lý sâu bệnh, áp dụng những tiến bộ trong canh tác và nghiên cứu về giống, kỹ năng thâm canh mới, xử lý và chế biến sinh khối, nông nghiệp xanh đang là xu hướng tất yếu ngày nay.  
  
Việt Nam vốn có một nền nông nghiệp lâu đời và cũng đang dần dần có nhiều mặt hàng nông sản đứng vào danh mục xuất khẩu hàng tỷ USD mỗi năm. Trong tình hình sản xuất lương thực trên thế giới ngày càng bất ổn, nông nghiệp xanh sẽ là hướng đi bền vững và ưu việt nhất để ngành nông nghiệp nước ta vừa đảm bảo [*an ninh lương thực*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=an%20ninh%20l%C6%B0%C6%A1ng%20th%E1%BB%B1c) vừa tăng cường xuất khẩu nông sản ra thế giới, góp phần mang lại những nguồn ngoại tệ quan trọng cho đất nước.  
  
**Phát triển ngành dược phẩm xanh**  
  
Thảo dược thiên nhiên hiện đang không ngừng được nghiên cứu cải tiến nhờ công nghệ chế biến dược phẩm hiện đại, làm gia tăng hiệu quả chữa bệnh và tăng cường sức khỏe cho con người. Hàng loạt những chiết xuất từ thảo dược đang làm thay đổi tư duy và bộ mặt của ngành dược học và chăm sóc [*sức khỏe*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=s%E1%BB%A9c%20kh%E1%BB%8Fe).  
  
Khuynh hướng phát triển sản phẩm dược hiện nay là sự giao thoa hai chiều giữa khoa học kỹ thuật phương Tây với kinh nghiệm và những nguyên lý kinh dịch phương Đông trong dược học và kiến thức về sức khỏe. Các sản phẩm Đông dược tại Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và Việt Nam đang ngày càng chiếm tỷ trọng cân bằng hoặc cao hơn so với dược phẩm xuất xứ từ các nước phương Tây.  
  
Một trong những mũi nhọn nghiên cứu trong ngành dược hiện nay là theo hướng mô phỏng các dược chất thiên nhiên, ví dụ như mật gấu, nhâm sâm, đông trùng hạ thảo… các loại cao từ thực vật hay động vật không quý hiếm… bước đầu tạo ra những dược chất thay thế làm giảm thiểu sự khai thác cạn kiệt các nguồn nguyên dược liệu quý trong thiên nhiên.  
  
Bên cạnh đó là hàng loạt các loại thuốc mới chữa các bệnh nan y mãn tính được chế biến từ các loại thảo dược có thể nuôi trồng, đó là hà thủ ô, kim tiền thảo, nấm linh chi, giảo cổ lam, tam thất, dầu gấc, diệp hạ châu… có thể góp phần hình thành cả một nền nông nghiệp & công nghiệp dược thảo tiên tiến. Ngành Dược thảo Việt Nam là ngành hội đủ các yếu tố mạnh như: khoa học và công nghiệp chế biến, y học Đông Tây, nông nghiệp thâm canh giá trị cao.  
  
**Xây dựng các doanh nghiệp xanh**  
  
Trong thế kỷ này, ngành công nghiệp xanh đã, đang và sẽ phát triển một cách nhanh chóng. Sự bùng nổ các sản phẩm hữu cơ, [*thân thiện với môi trường*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=th%C3%A2n%20thi%E1%BB%87n%20v%E1%BB%9Bi%20m%C3%B4i%20tr%C6%B0%E1%BB%9Dng) trên thị trường hiện nay không còn là một cơn sốt mà hứa hẹn sẽ là ngành kinh doanh đầy tiềm năng.  
  
Điều đó mở ra rất nhiều cơ hội lớn cho những doanh nhân quan tâm tới môi trường và kinh doanh bền vững, xây dựng những “doanh nghiệp xanh” với sản phẩm và phương thức sản xuất thân môi trường và giảm thiểu ô nhiễm. Các doanh nghiệp “xanh” không chỉ góp phần [*bảo vệ môi trường*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=b%E1%BA%A3o%20v%E1%BB%87%20m%C3%B4i%20tr%C6%B0%E1%BB%9Dng)mà cùng với đó còn góp phần quảng bá cho thương hiệu của mình.  
  
Phát triển một doanh nghiệp thân thiện với môi trường mang lại những lợi ích to lớn cho các chủ doanh nghiệp, những người đang mong muốn kiểm soát chi phí, thu hút khách hàng và kinh doanh có trách nhiệm hơn với xã hội.  
  
Khi nhận thức của xã hội ngày càng được nâng cao thì trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp ngày càng trở nên quan trọng. Một doanh nghiệp không chú ý nâng cao giá trị, uy tín của mình thông qua tiếp thị vì xã hội hoặc tuân thủ nghiêm túc việc thực thi trách nhiệm xã hội ngày nay thì hoàn toàn có thể tự đưa mình đến tình huống đối mặt với sự thách thức uy tín hay thậm chí là sự tẩy chay của cộng đồng đối với sản phẩm, dẫn đến nguy cơ phá sản doanh nghiệp mà Vedan ở Việt Nam và BP ở Mỹ là những trường hợp điển hình.  
  
Ngoài việc phát triển mạnh các ngành sản xuất, kinh doanh xanh, Chính phủ, các ngành, các cấp cần thực hiện tốt những việc như sau:  
  
Một là, phát triển hệ thống giáo dục – đào tạo  lao động theo định hướng việc làm xanh. Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản trị, điều hành trong nền kinh tế xanh, ngành sản xuất xanh cho đội ngũ cán bộ quản trị công và doanh nghiệp. Trước mắt là đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, hoạch định chính sách, chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển nguồn nhân lực cho tăng trưởng xanh trên cơ sở nghiên cứu, lựa chọn đưa các nội dung về tăng trưởng xanh, công nghệ xanh, khai thác tài nguyên bền vững và các cấp học và bậc học.  
  
Xây dựng hướng dẫn doanh nghiệp về cách thức tiếp cận các lựa chọn tài chính, công nghệ để thực hiện xanh hóa công nghiệp, nông nghiệp. Hai là, huy động nguồn lực thực hiện việc tạo việc làm xanh. Chính phủ ưu tiên dành kinh phí thỏa đáng từ ngân sách Nhà nước và ngân sách địa phương để thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh và tạo việc làm xanh.  
  
Ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức tài chính, các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh theo tiêu chí tăng trưởng xanh. Sử dụng hệ thống các công cụ tài chính, tín dụng, thị trường để khuyến khích và hỗ trợ phát triển kinh tế xanh, sản phẩm xanh.  Khuyến khích và chú trọng thu hút các nguồn vốn vay, ODA, hỗ trợ kỹ thuật của các nước, các tổ chức quốc tế và đội ngũ tri thức Việt Nam sinh sống ở nước ngoài tham gia vào việc thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh và tạo việc làm xanh ở Việt Nam.  
  
Ba là, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân, cồng đồng về vai trò, ý nghĩa của [*tăng trưởng xanh*](http://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=27&key=t%C4%83ng%20tr%C6%B0%E1%BB%9Fng%20xanh)để qua đó người dân có những hành động thiết thực đóng góp vào việc thực hiện tăng trướng xanh.  
  
Bốn là, chú trọng việc thực hiện an sinh xã hội trong quá trình chuyển hóa từ nền kinh tế"nâu" sang nền kinh tế " xanh": cần chú ý đặc biệt tới những nhóm dễ bị tổn thương trong quá trình "xanh hóa" như người làm việc trong khu vực không chính thức, lao động làng nghề độc hại nặng nhọc nguy hiểm, nông dân, lao động di cư, người tàn tật, người dân tộc thiểu số, thanh niên, phụ nữ, nông dân.  
  
Năm là, hoàn thiện thể chế, nhất quán chính sách phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả quản trị thị trường lao động và sử dụng các công cụ kinh tế thích hợp: tăng cường năng lực quản lý nhà nước (năng lực bộ máy, tổ chức, công tác thanh tra, kiểm tra, xây dựng cơ sở dữ liệu và bộ chỉ tiêu giám sát đánh giá về việc  làm xanh); sử dụng các thiết chế mền linh hoạt trong quản trị; ban hành và thực thi các chế tài đủ mạnh với các công cụ kích thích kinh tế hợp lý như tính đầy đủ chi phí xã hội và môi trường vào giá thánh sản phẩm, đánh thuế tài nguyên, thuế tiêu thụ nhiều năng lượng và phát sinh nhiều rác thải...  
  
*(Còn nữa)*